

MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN KỸ NĂNG XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU BÀI HỌC CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG THÔNG QUA HỌC PHẦN “PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI Ở TIỂU HỌC”

ĐINH THỊ TUYẾT
Trường Đại học Hạ Long

Nhận bài ngày 15/01/2026. Sửa chữa xong 24/02/2026. Duyệt đăng 26/02/2026.

Abstract

In lesson plan design, formulating lesson objectives plays a pivotal role in guiding the entire teaching process. However, this skill is influenced by multiple factors, and practice shows that students majoring in Primary Education still encounter considerable difficulties in translating objectives into measurable behavioral indicators. As a result, teaching activities are not always closely aligned with the actual competency development goals of primary school pupils. On that basis, this article analyzes the factors affecting the formulation of lesson objectives and proposes a set of evaluation criteria as well as strategies for developing this skill through the course “Methods of Teaching Nature and Society in Primary Education.” The findings contribute to clarifying both the theoretical and practical foundations of this issue, thereby enhancing the quality of primary teacher education in response to current educational reform.

Keywords: Lesson objective-setting skills, lesson objectives, Primary Education, teacher education, teaching methods.

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình thiết kế kế hoạch bài học, việc xác định mục tiêu có vai trò rất quan trọng, được xem như “kim chỉ nam” định hướng cho toàn bộ hoạt động dạy học. Mục tiêu bài học giúp giáo viên biết rõ bài học cần đạt được điều gì, từ đó lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp. Khi mục tiêu được xác định rõ ràng, cụ thể và bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình, giờ học sẽ dễ triển khai và đạt hiệu quả cao hơn. Tuy nhiên, thực tế đào tạo sinh viên (SV) ngành Giáo dục Tiểu học tại Trường Đại học Hạ Long cho thấy, kỹ năng xác định mục tiêu bài học của SV còn nhiều hạn chế. Mặc dù SV đã được học các kiến thức lí thuyết liên quan nhưng khi vận dụng vào thực tế nhiều em vẫn gặp khó khăn, chẳng hạn như xác định mục tiêu còn chung chung, khó đánh giá hoặc chưa phù hợp với đặc điểm của môn học. Đối với học phần “Phương pháp dạy học Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học”, lượng kiến thức cần học khá nhiều và mang tính tích hợp, trong khi thời gian dành cho thực hành lại chưa nhiều. Vì vậy, SV chưa có nhiều cơ hội luyện tập thường xuyên để hình thành kỹ năng một cách vững chắc. Trong khi đó, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (GDPT 2018) đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với năng lực nghề nghiệp của giáo viên tiểu học [1, tr. 6-7]. Sự chênh lệch giữa yêu cầu của chương trình và kỹ năng thực tế của SV cho thấy cần có những giải pháp phù hợp để cải thiện công tác đào tạo. Xuất phát từ thực tế trên, bài viết này tập trung đề xuất các biện pháp rèn luyện kỹ năng xác định mục tiêu bài học cho SV ngành Giáo dục Tiểu học. Những biện pháp này góp phần giúp SV đáp ứng tốt hơn yêu cầu đầu ra và nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học tại Trường Đại học Hạ Long trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

Email: dinghthituyet@daihochalong.edu.vn

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về rèn kỹ năng xác định mục tiêu bài học

Kế hoạch bài học là bản thiết kế sư phạm nhằm tổ chức hoạt động dạy học trong một bài học cụ thể, trong đó giáo viên xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và cách thức đánh giá kết quả học tập của học sinh (HS). [2, tr. 13]. Chất lượng kế hoạch bài học có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả dạy học, do đó thiết kế kế hoạch bài học được xem là kỹ năng nghề nghiệp thiết yếu của nhà giáo. Kỹ năng này bao gồm nhiều thành tố như xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, thiết kế hoạt động học tập, lựa chọn phương pháp, học liệu và môi trường học tập phù hợp; trong đó, kỹ năng xác định mục tiêu bài học giữ vai trò trung tâm, định hướng toàn bộ quá trình thiết kế và tổ chức dạy học [8, tr. 35].

Mục tiêu bài học là căn cứ để giáo viên lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập, góp phần bảo đảm sự thống nhất giữa các thành tố của quá trình dạy học và nâng cao hiệu quả phát triển năng lực HS [8, tr. 37]. Theo định hướng dạy học phát triển năng lực, mục tiêu bài học không chỉ hướng tới kết quả mà còn chú trọng quá trình HS tham gia các hoạt động học tập và vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; do đó, việc gắn nội dung bài học với bối cảnh cuộc sống và thực tiễn địa phương là yêu cầu cần thiết để bảo đảm tính phù hợp và khả thi. Việc xác định mục tiêu bài học chịu sự chi phối của nhiều yếu tố như đặc điểm môn học, yêu cầu cần đạt của chương trình, trình độ HS và các điều kiện dạy học, trên cơ sở đó giáo viên cần cân nhắc mức độ phát triển các năng lực chung và năng lực đặc thù phù hợp với khả năng của HS [8, tr. 41-42].

Theo định hướng của Chương trình GDPT 2018, mục tiêu bài học cần hướng tới việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của HS thông qua các hoạt động học tập cụ thể. Vì vậy, mục tiêu bài học phải được diễn đạt với từ đầu tiên là “học sinh” nhằm khẳng định HS là chủ thể của quá trình học tập cũng như là đối tượng trực tiếp đạt được các kết quả cần đạt của bài học. Tuy nhiên, trong thực tiễn thiết kế kế hoạch bài dạy, SV vẫn còn sử dụng các động từ mang tính chung chung, thiếu tính xác định như nắm được, hiểu được, biết được... Cách diễn đạt này chưa phản ánh rõ yêu cầu cần đạt của chương trình, đồng thời làm cho mục tiêu bài học trở nên mơ hồ, khó đánh giá và chưa thực sự tập trung vào người học.

Để bảo đảm sự phù hợp với Chương trình GDPT 2018, mục tiêu bài học cần được trình bày dưới dạng các chỉ số hành vi cụ thể của HS, thể hiện rõ những kết quả học tập cần đạt về năng lực và phẩm chất. Do mục tiêu bài học vừa bao hàm quá trình HS thực hiện các hoạt động học tập, vừa thể hiện kết quả đầu ra của bài học nên việc xác định mục tiêu cần sử dụng các động từ hành động có khả năng quan sát và đánh giá được. Theo đó, nguyên tắc SMART được vận dụng như một cơ sở quan trọng trong việc xác định mục tiêu bài học, bao gồm: S (Simple/Specific) - cụ thể, rõ ràng; M (Measurable) - có thể đo lường; A (Attainable) - có thể đạt được; R (Realistic) - phù hợp với điều kiện thực tiễn; và T (Time-bound) - có giới hạn thời gian. Việc vận dụng nguyên tắc SMART trong xác định mục tiêu bài học phù hợp với yêu cầu chuyển từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận phát triển năng lực của Chương trình GDPT 2018, qua đó cho thấy xác định mục tiêu bài học không phải là thao tác mang tính hình thức mà là một quá trình đòi hỏi người dạy phải đầu tư nghiêm túc về trí tuệ, thời gian và công sức [5, tr. 45]. Theo hướng này, các động từ được sử dụng trong mục tiêu bài học cần bảo đảm có thể quan sát, kiểm soát và đánh giá được, thậm chí có thể “cân, đo, đong, đếm” được trong quá trình tổ chức và đánh giá kết quả học tập của HS.

Mục tiêu bài học được cụ thể hóa thông qua mục tiêu các hoạt động học tập trong từng tiết học, do đó giáo viên cần bảo đảm sự thống nhất giữa mục tiêu bài học và mục tiêu hoạt động. Để xác định mục tiêu bài học chính xác, giáo viên cần nghiên cứu kỹ yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 và nội dung sách giáo khoa, đồng thời cụ thể hóa phù hợp với đối tượng HS. Trên cơ sở đó, kỹ năng xác định mục tiêu bài học được đánh giá qua mức độ xác định đầy đủ và chính xác các thành tố của yêu cầu cần đạt, gồm năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất, bảo đảm sự phù hợp với nội dung bài dạy và định hướng của Chương trình GDPT 2018. Căn cứ vào mức độ thực hiện, kỹ năng này được phân thành ba mức như sau:

Mức 1: Thực hiện được nhưng cần sự hỗ trợ của giảng viên (GV): Ở mức độ này, SV có thể trình bày

mục tiêu bài dạy cơ bản đúng các thành tố (năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất) và bám sát Chương trình GDPT 2018 đối với các dạng bài quen thuộc. Tuy nhiên, việc xác định mục tiêu bài dạy vẫn cần sự hướng dẫn của GV; khả năng gắn mục tiêu bài dạy với các hoạt động học tập để đánh giá còn hạn chế và chưa thực hiện được một cách độc lập.

Mức 2: Tự thực hiện nhưng còn sai sót: SV có khả năng tự xác định mục tiêu bài dạy, bảo đảm đúng các thành tố về năng lực và phẩm chất theo Chương trình GDPT 2018 đối với các dạng bài quen thuộc mà không cần sự hướng dẫn trực tiếp của GV. Tuy nhiên, mục tiêu bài dạy còn chưa cụ thể; việc sử dụng các động từ đo lường được trong diễn đạt mục tiêu chưa nhất quán hoặc việc xác định mục tiêu bài dạy gắn với các hoạt động học tập để đánh giá còn chưa rõ ràng, trong một số trường hợp vẫn cần sự hỗ trợ từ GV.

Mức 3: Thực hiện thành thạo, linh hoạt và phù hợp: Ở mức độ này, SV trình bày đầy đủ, chính xác các thành tố của mục tiêu bài dạy theo Chương trình GDPT 2018 đối với nhiều dạng bài khác nhau như hình thành kiến thức mới, thực hành quan sát và ôn tập. Mục tiêu bài dạy được diễn đạt cụ thể, rõ ràng; các động từ hành động được sử dụng bảo đảm có thể quan sát và đo lường. Đồng thời, SV xác định được mục tiêu bài dạy gắn với các hoạt động học tập một cách logic, phù hợp với mục tiêu giáo dục và đặc điểm của HS tiểu học [10, tr. 29-30].

2.2. Thực trạng rèn kỹ năng xác định mục tiêu bài học của sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Hạ Long

Trong chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học tại Trường Đại học Hạ Long, SV đã được rèn luyện kỹ năng xác định mục tiêu bài học thông qua các học phần phương pháp dạy học Toán và Tiếng Việt trước khi học học phần Phương pháp dạy học Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học. Qua đó, SV bước đầu làm quen với yêu cầu của Chương trình GDPT 2018 và hình thành kỹ năng xác định mục tiêu khi thiết kế kế hoạch dạy học. Tuy nhiên, việc rèn luyện kỹ năng này còn thiên về lí thuyết, chưa chú trọng đầy đủ các thao tác như phân tích yêu cầu cần đạt, lựa chọn động từ hành động và đối chiếu mục tiêu với nội dung bài học và đối tượng HS.

Kết quả khảo sát 7 GV và 81 SV khóa 2 ngành Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Hạ Long cho thấy việc xác định mục tiêu bài học trong thiết kế kế hoạch bài dạy của SV hiện nay vừa có những thuận lợi nhất định, vừa bộc lộ không ít khó khăn. Về thuận lợi, 100% GV và 93,8% SV đều khẳng định kĩ năng xác định mục tiêu bài học có vai trò quan trọng hoặc rất quan trọng trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển năng lực. Nhận thức tích cực này tạo tiền đề thuận lợi cho việc hình thành và rèn luyện kĩ năng xác định mục tiêu bài học trong quá trình đào tạo giáo viên. Tuy nhiên, kết quả phân tích 81 kế hoạch bài học của SV cho thấy chất lượng xác định mục tiêu bài học còn chưa đồng đều. Mặc dù phần lớn SV đã bước đầu tiếp cận việc xác định mục tiêu theo định hướng phát triển năng lực, với 66,7% kế hoạch bài học trình bày được các thành tố cơ bản của mục tiêu bài học, song vẫn còn 43,2% mục tiêu được diễn đạt chung chung, khó đánh giá hoặc sử dụng động từ chưa phù hợp; 37,0% chưa làm rõ mối liên hệ giữa mục tiêu với nội dung và hoạt động dạy học; 30,9% chưa phân bố hợp lí giữa các thành tố năng lực và phẩm chất và gần 29,6% kế hoạch bài học còn phụ thuộc vào giáo án mẫu. Những kết quả này cho thấy kĩ năng xác định mục tiêu bài học của SV mới ở giai đoạn hình thành, chưa đạt mức độ thành thạo và linh hoạt.

Các hạn chế trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Trước hết, một bộ phận SV chưa nắm vững yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018, dẫn đến việc xác định mục tiêu bài học còn mang tính hình thức, chưa làm rõ được các thành tố về năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất. Điều này thể hiện qua việc mục tiêu bài học còn diễn đạt chung chung, sử dụng các động từ chưa phù hợp hoặc khó đánh giá. Bên cạnh đó, SV còn gặp khó khăn trong việc lựa chọn động từ hành động và xác định mức độ mục tiêu phù hợp với nội dung bài học và đối tượng HS tiểu học. Sự lúng túng này khiến mục tiêu bài học chưa gắn kết chặt chẽ với nội dung và các hoạt động dạy học, thể hiện ở tỉ lệ kế hoạch bài học chưa làm rõ mối liên hệ giữa mục tiêu với hoạt động học tập còn khá cao.

Ngoài các yếu tố thuộc về người học, những hạn chế về chương trình đào tạo cũng ảnh hưởng đáng

kể đến hiệu quả rèn luyện kỹ năng này. Thời lượng dành cho các hoạt động thực hành trong học phần Phương pháp dạy học Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học còn hạn chế, chưa tạo đủ cơ hội để SV được luyện tập thường xuyên và có chiều sâu. Đồng thời, việc SV còn phụ thuộc vào giáo án mẫu cho thấy kỹ năng thiết kế mục tiêu bài học chưa được hình thành một cách vững chắc, đặc biệt đối với các dạng bài mới hoặc tình huống dạy học đa dạng. Ngoài ra, sự khác biệt về năng lực tự học của SV, kinh nghiệm hướng dẫn của GV cũng như điều kiện hỗ trợ dạy học (tài liệu tham khảo, học liệu mẫu, môi trường thực hành sư phạm) là những yếu tố tác động đến mức độ phát triển kỹ năng xác định mục tiêu bài học. Những nguyên nhân trên cho thấy việc hình thành và phát triển kỹ năng này cần được hỗ trợ bằng các biện pháp sư phạm phù hợp, có tính hệ thống và gắn chặt với yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

2.3. Một số biện pháp rèn kỹ năng xác định mục tiêu bài học trong học phần

2.3.1. Hình thành kỹ năng xác định mục tiêu bài dạy

Biện pháp này được xây dựng giúp SV nắm vững quy trình và yêu cầu cơ bản trong việc xác định mục tiêu bài học khi thiết kế kế hoạch bài học. Trên cơ sở hiểu đúng bản chất và vai trò của mục tiêu bài học trong tiến trình dạy học, SV từng bước hình thành và phát triển kỹ năng xác định mục tiêu một cách có ý thức, logic và mang tính hệ thống. Quá trình rèn luyện kỹ năng xác định mục tiêu được tổ chức qua bốn giai đoạn liên tiếp, bảo đảm tính kế thừa và nâng cao dần mức độ thành thạo, qua đó đáp ứng yêu cầu của dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

Giai đoạn 1: Hình thành kiến thức nền: GV cung cấp cho SV đề cương chi tiết học phần, bảng hệ thống các động từ hành động thường sử dụng trong xác định yêu cầu cần đạt của bài dạy, cùng các tài liệu liên quan đến Chương trình GDPT 2018 đối với các môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí ở cấp Tiểu học. Thông qua đó, SV được trang bị kiến thức về yêu cầu cần đạt của chương trình cũng như mối quan hệ giữa mục tiêu bài học với nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Giai đoạn 2: Phân tích mẫu và thực hành có hướng dẫn: Trên nền tảng kiến thức đã được trang bị, SV tiến hành quan sát và phân tích mục tiêu bài dạy trong các kế hoạch bài dạy mẫu, từ đó đánh giá mức độ phù hợp của mục tiêu với yêu cầu chương trình. Dưới sự hướng dẫn và hỗ trợ của GV, SV từng bước hình thành các thao tác cơ bản trong việc xác định mục tiêu bài học.

Giai đoạn 3: Luyện tập độc lập các thao tác: Dựa trên các thao tác đã được hình thành, SV tiến hành luyện tập xác định mục tiêu bài dạy thông qua hệ thống bài tập được thiết kế theo mức độ từ đơn giản đến phức tạp. Nội dung luyện tập bao gồm xác định mục tiêu cho từng hoạt động và cho toàn bộ bài dạy thuộc các môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí. Việc luyện tập thường xuyên giúp SV từng bước nâng cao mức độ thuần thục của kỹ năng.

Giai đoạn 4: Củng cố và đánh giá kỹ năng: Ở giai đoạn này, SV tiếp tục ôn luyện và tự đánh giá mức độ phát triển kỹ năng xác định mục tiêu bài dạy dựa trên các tiêu chí đã xác định. Trên cơ sở kết quả đánh giá, GV kịp thời điều chỉnh, hỗ trợ và củng cố kỹ năng cho SV, qua đó nâng cao hiệu quả vận dụng kỹ năng trong thiết kế kế hoạch bài dạy [9, tr. 33-35].

Trong quá trình giảng dạy học phần, biện pháp này được triển khai linh hoạt, các giai đoạn rèn luyện được đan xen và tích hợp, không tách biệt một cách cứng nhắc. Dù cách thức tổ chức có thể được điều chỉnh phù hợp với từng nội dung cụ thể, biện pháp vẫn hướng tới mục tiêu chung là phát triển kỹ năng xác định mục tiêu bài dạy cho SV.

Biện pháp hình thành kỹ năng xác định mục tiêu bài dạy góp phần phát triển tư duy thiết kế dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho SV ngành Giáo dục Tiểu học. Thông qua quá trình rèn luyện có hệ thống, SV chủ động phân tích yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 để xác định mục tiêu bài dạy phù hợp với nội dung, hoạt động dạy học và đối tượng HS. Nhờ đó, SV giảm sự phụ thuộc vào giáo án mẫu và nâng cao năng lực thiết kế kế hoạch bài dạy một cách linh hoạt, bền vững.

2.3.2. Tự rèn luyện kỹ năng xác định mục tiêu bài dạy

Biện pháp này hướng tới tăng cường hoạt động học tập độc lập của SV, qua đó tạo điều kiện để SV

chủ động vận dụng yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 trong quá trình hình thành và phát triển kĩ năng xác định mục tiêu bài học, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn và chất lượng đào tạo giáo viên. Trong bối cảnh thời lượng học tập trên lớp còn hạn chế, việc rèn luyện kĩ năng xác định mục tiêu bài học khó có thể được thực hiện đầy đủ và thường xuyên thông qua các hoạt động trên lớp. Do đó, việc tổ chức cho SV tự học và tự rèn luyện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Trên cơ sở đó, biện pháp được triển khai theo định hướng lấy SV làm trung tâm, nhấn mạnh vai trò chủ động của SV trong quá trình tự học và tự rèn luyện kĩ năng xác định mục tiêu bài học. Cụ thể như sau: Chủ động nghiên cứu các tài liệu liên quan đến mục tiêu bài học ở tiểu học như Chương trình GDPT 2018, yêu cầu cần đạt của môn học và các nguyên tắc xác định mục tiêu bài học; Tự đặt mục tiêu cho từng buổi tự rèn luyện, tập trung vào kỹ năng phân tích yêu cầu cần đạt và chuyển hóa thành mục tiêu bài học rõ ràng, phù hợp; Tự xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo tuần nhằm bảo đảm tính hệ thống và hiệu quả của quá trình hình thành kỹ năng xác định mục tiêu bài học; Tích cực tham gia các hoạt động thực tiễn như hội thi nghiệp vụ sư phạm, học hỏi từ giáo viên có kinh nghiệm để mở rộng cơ hội trải nghiệm và học tập thực tế; Thực hiện tự đánh giá kết quả rèn luyện kỹ năng, kết hợp với phản hồi của GV và SV khác để kịp thời điều chỉnh và hoàn thiện kỹ năng; Duy trì sự kiên trì và thực hành thường xuyên nhằm hình thành thói quen học tập tích cực và phát triển kỹ năng xác định mục tiêu bài học một cách bền vững [10, tr. 79-83].

Kế hoạch tự rèn luyện kĩ năng xác định mục tiêu bài dạy của SV được cụ thể hóa trên hai phương diện. Về nội dung, SV chủ động nghiên cứu và đối chiếu các kế hoạch bài dạy mẫu; sách giáo khoa, sách giáo viên; Chương trình GDPT các môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học, Tự nhiên và Xã hội ở cấp Tiểu học; khung kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH (2021) cùng bảng hệ thống các động từ hành động thường dùng, qua đó thực hành phân tích, điều chỉnh và hoàn thiện mục tiêu bài dạy. Về mục tiêu hướng tới, SV từng bước hình thành và hoàn thiện kĩ năng xác định mục tiêu bài dạy theo Chương trình GDPT 2018; diễn đạt mục tiêu rõ ràng, có thể đo lường được thông qua việc sử dụng các động từ phù hợp với thang nhận thức của Bloom; đồng thời tự kiểm tra và điều chỉnh mục tiêu theo hướng có thể đánh giá được trong quá trình tổ chức dạy học [10, tr. 71-72].

Biện pháp tự rèn luyện kĩ năng xác định mục tiêu bài dạy giúp phát huy tính chủ động của SV trong học tập và rèn luyện nghề nghiệp. Thông qua các hoạt động tự học có định hướng, SV dần hình thành thói quen phân tích yêu cầu cần đạt và tự điều chỉnh mục tiêu bài dạy cho phù hợp với nội dung bài học và đối tượng HS tiểu học. Biện pháp này góp phần khắc phục những hạn chế về thời lượng học tập trên lớp, đồng thời nâng cao năng lực tự học, tự bồi dưỡng và khả năng thích ứng nghề nghiệp của SV trong quá trình triển khai Chương trình GDPT 2018.

2.3.3. Tự đánh giá và điều chỉnh mục tiêu bài dạy

Biện pháp này nhằm phát triển ở SV năng lực tự đánh giá và điều chỉnh mục tiêu bài dạy trên cơ sở đối chiếu giữa sản phẩm thiết kế của bản thân với hệ thống động từ hành động thường dùng trong dạy học, yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 đối với các môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học, Tự nhiên và Xã hội ở cấp Tiểu học, đồng thời tham chiếu nội dung trong sách giáo khoa và sách giáo viên. Thông qua đó, SV từng bước hình thành kĩ năng phân tích, nhận diện và điều chỉnh mục tiêu bài dạy theo hướng khả thi, đo lường được và mức độ phù hợp của mục tiêu đối với đối tượng HS tiểu học. Biện pháp được triển khai thông qua hệ thống bài tập thực hành trong Chương 6: Hướng dẫn dạy học các môn học về Tự nhiên và Xã hội. Trước khi yêu cầu SV xác định mục tiêu bài dạy cụ thể cho từng chủ đề và môn học, GV tổ chức các bài tập mang tính định hướng, tập trung vào những nhiệm vụ chuyên biệt như: phân tích các yêu cầu cần đạt đã cho sẵn nhằm phát hiện những hạn chế về nội dung, mức độ nhận thức hoặc cách diễn đạt; chỉnh sửa và hoàn thiện các mục tiêu chưa phù hợp; đồng thời xác định mục tiêu cụ thể cho từng hoạt động dạy học trong tiến trình bài học, bao gồm khởi động, hình thành kiến thức mới, luyện tập và vận dụng, mở rộng. Cách tiếp cận này giúp SV tháo gỡ khó khăn ở từng công đoạn riêng lẻ, từ đó từng bước nâng cao năng lực thiết kế mục tiêu bài dạy một cách hệ thống trước khi thực hiện thiết kế tổng thể mục tiêu bài dạy.

Trong quá trình thực hành, GV cung cấp cho SV thang đo Likert như một công cụ hỗ trợ đánh giá. Thang đo được sử dụng như một “thước đo” tương đối khách quan, cho phép SV tự đánh giá sản phẩm của bản thân và thực hiện đánh giá chéo giữa các cá nhân hoặc các nhóm. Các tiêu chí đánh giá tập trung vào: mức độ phù hợp của mục tiêu bài dạy với yêu cầu cần đạt của chương trình; cách diễn đạt mục tiêu rõ ràng, cụ thể, có thể đo lường; tính khả thi, vừa sức đối với HS tiểu học; sự phù hợp của mục tiêu với các mức độ nhận thức theo thang Bloom cũng như tính đặc thù của từng môn học như Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí.

Cuối cùng, thông qua các hoạt động thảo luận nhóm, trình bày sản phẩm, trao đổi và tiếp nhận phản hồi từ GV và bạn học, SV tiến hành điều chỉnh và hoàn thiện mục tiêu bài dạy. Quá trình tự đánh giá, đánh giá chéo và điều chỉnh này không chỉ giúp SV hoàn thiện một kế hoạch bài học cụ thể mà còn góp phần hình thành và phát triển bền vững năng lực thiết kế mục tiêu bài dạy và kế hoạch bài học nói chung.

Biện pháp tự đánh giá và điều chỉnh mục tiêu bài dạy giúp SV hình thành thói quen nhìn lại và điều chỉnh sản phẩm thiết kế của bản thân trong quá trình học tập và rèn luyện nghề nghiệp. Thông qua hoạt động tự đánh giá và đánh giá chéo, SV nhận ra những điểm còn hạn chế trong cách xác định mục tiêu bài dạy, đồng thời học hỏi thêm những cách tiếp cận phù hợp từ bạn học. Biện pháp này góp phần nâng cao tính rõ ràng, khả thi và sự phù hợp của mục tiêu bài dạy với yêu cầu chương trình và tiến trình tổ chức dạy học, qua đó hỗ trợ SV phát triển năng lực thiết kế kế hoạch bài học một cách linh hoạt và bền vững.

3. Kết luận

Trong bối cảnh dạy học theo định hướng phát triển năng lực, việc xác định mục tiêu bài học giữ vai trò trung tâm, có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá. Nghiên cứu cho thấy, khi mục tiêu bài học thiếu rõ ràng và chưa được cụ thể hóa phù hợp, quá trình dạy học dễ trở nên dàn trải, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực của học sinh. Vì vậy, việc rèn luyện kỹ năng xác định mục tiêu bài học cho SV sư phạm cần được triển khai như một quá trình liên tục, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa các giai đoạn trước, trong và sau giờ học. Kết quả nghiên cứu khẳng định rằng, thông qua sự chuẩn bị có định hướng, thực hành thường xuyên gắn với các tình huống dạy học cụ thể và hoạt động tự đánh giá có hướng dẫn, SV có thể từng bước hình thành năng lực xác định mục tiêu bài học một cách chủ động và chính xác. Các biện pháp rèn luyện được thiết kế một cách hệ thống, phù hợp với đặc thù học phần và đối tượng người học không chỉ góp phần khắc phục những hạn chế hiện có mà còn tạo điều kiện để SV vận dụng linh hoạt kỹ năng này trong thực tiễn dạy học. Qua đó, nghiên cứu góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 ngay từ giai đoạn đào tạo ban đầu.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 07/06/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học*.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Tài liệu hướng dẫn bồi dưỡng giáo viên phổ thông cốt cán*, Hà Nội.
- [4] Dương Giáng Thiên Hương (chủ biên, 2021). *Giáo trình Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm Tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [5] Mai Sỹ Tuấn (chủ biên, 2025). *Hướng dẫn dạy học môn Tự nhiên và Xã hội theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [6] Nguyễn Hoài Anh, Ngô Vũ Thu Hằng, Nguyễn Nam Phương (2021). *Tài liệu Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [7] Nguyễn Hữu Hợp (2020). *Lí luận dạy học Tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [8] Nguyễn Hữu Hợp (2022). *Thiết kế bài học phát triển năng lực học sinh tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [9] Nguyễn Thị Phương Nhung (2016). *Quy trình rèn luyện kỹ năng thiết kế bài học cho sinh viên đại học ngành Giáo dục Tiểu học*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 128, tháng 5.
- [10] Vũ Thị Doan, Đinh Thị Tuyết (2024). *Rèn kỹ năng thiết kế kế hoạch bài dạy trong dạy học học phần “Phương pháp dạy học Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học” cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Hạ Long*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường, Trường Đại học Hạ Long.